| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN GÒ CÔNG TÂY**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 87/2023/DS-ST
Ngày: 05-4-2023
V/v tranh chấp "*Hợp đồng vay tài sản*"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY – TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Trung Hiếu.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Lê Văn Chính.
2. Bà Trần Thu Hồng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Ngọc Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Quí – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 376/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2022, về việc tranh chấp "*Hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2023/QĐST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Huỳnh Thị Kim C, sinh năm 1965 (có mặt).
Địa chỉ: Số 103, khu phố 4, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.
- *Bị đơn:* Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1966 (vắng mặt).
Địa chỉ: Số 95, khu phố 4, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**** Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim C trình bày:***

Bà Huỳnh Thị Kim C cho ông Nguyễn Ngọc A vay tiền theo thời gian cụ thể như sau:

- Ngày 25/5/2020 bà C cho ông A vay 15.000.000 đồng và 187.000.000 đồng, tổng cộng là 202.000.000 đồng.
- Ngày 10/9/2020 bà C cho ông A vay 50.000.000 đồng.
- Ngày 08/10/2020 bà C cho ông A vay 10.000.000 đồng.
- Ngày 23/8/2018 bà C cho ông A vay 20.000.000 đồng.
- Ngày 19/7/2018 bà C cho ông A vay 20.000.000 đồng và 25.000.000 đồng, tổng công là 45.000.000 đồng.
- Ngày 08/6/2018 bà C cho ông A vay 10.000.000 đồng.

Tổng cộng bà C cho ông A vay số tiền 337.000.000 đồng. Mỗi lần ông A vay tiền, ông A đều có viết biên nhận vay tiền. Bà C nhiều lần yêu cầu ông A trả tiền, nhưng ông A không trả.

Tại phiên tòa, bà C yêu cầu ông A trả cho bà C số tiền 337.000.000 đồng; không yêu cầu trả tiền lãi; yêu cầu trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật;

Ngoài ra, bà C không yêu cầu gì khác.

**** Tại phiên tòa, cũng như trong các lần mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, bị đơn ông Nguyễn Ngọc A vắng mặt không rõ lý do, cũng không có văn bản thể hiện ý kiến.***

*** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:**

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C. Buộc ông A trả cho bà C 337.000.000 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Xác định quan hệ tranh chấp là "Hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự.

[2] Bị đơn ông Nguyễn Ngọc A đã được tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng, giấy triệu tập đúng quy định của pháp luật, nhưng ông A vắng mặt không rõ lý do. Do đó, xét xử vắng mặt ông A theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Theo lời trình yêu cầu của bà C và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; xét thấy: Ngày 20/5/2020 bà C cho ông A vay 202.000.000 đồng; ngày 10/9/2020 bà C cho ông A vay 50.000.000 đồng; ngày 08/10/2020 bà C cho ông A vay 10.000.000 đồng; ngày 23/8/2020 bà C cho ông A vay 20.000.000 đồng; ngày 19/7/2018 bà C cho ông A vay 45.000.000 đồng; ngày 08/6/2018 bà C cho ông A vay 10.000.000 đồng; tổng cộng bà C cho ông A vay tổng số tiền 337.000.000 đồng. Bà C nhiều lần yêu cầu ông A trả tiền, nhưng ông A không trả. Bà C có cung cấp chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của bà C là các bản chính bên nhận vay tiền ngày 25-5-2020 (bút lục 46 - 47), bản chính biên nhận ngày 10-9-2020 (bút lục 50), bản chính biên nhận ngày 08-10-ctý (bút lục 51), bản chính biên nhận ngày 23-8-2018 (bít lục 52), bản chính bên nhận vay tiền ngày 19-7-2018 (bút lục 48 – 49), bản chính bên nhận vay tiền (bút lục 45) có chữ ký và chữ viết họ tên của ông Nguyễn Ngọc A, thể hiện ông A có vay của bà C tổng số tiền 337.000.000 đồng. Ông A đã được nhiều lần tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng và các tài liệu, chứng cứ, nội dung yêu cầu của bà C cho ông A, nhưng ông A vẫn vắng mặt không rõ lý do, cũng không có văn bản thể hiện ý kiến; chứng tỏ ông A đã từ bỏ quyền lợi và nghĩa vụ của mình, không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho bà C. Do đó, bà C khởi kiện yêu cầu ông A trả lại số tiền nêu trên là có cơ sở; nên chấp nhận.

- Xét bà C không yêu cầu tính tiền lãi; nên không xem xét.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim C: Buộc ông Nguyễn Ngọc A nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị Kim C số tiền 337.000.000 đồng, trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí: Ông A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Xét ý kiến, đề nghị của Đại diện viện kiểm sát là có cơ sở, nên chấp nhận.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

**Căn cứ:** - Điều 463, 466; khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Điều 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Luật thi hành án dân sự.

***Xử:*** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim C.

- Buộc ông Nguyễn Ngọc A có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị Kim C số tiền 337.000.000 đồng (*Ba trăm ba mươi bảy triệu đồng);* trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí:

+ Ông A phải chịu 16.850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho bà C tiền tạm ứng án phí 9.846.000 đồng theo biên lai số 0026735 ngày 28/12/2022 của C cục thi hành án dân sự huện Gò Công Tây.

Bà C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông A được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai bản án.

*"Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- C cục THADS huyện Gò Công Tây;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Lê Trung Hiếu**